

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MỸ ĐỨC
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 34/2022/HS-ST

Ngày 16/6/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỸ ĐỨC - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Bùi Thị Hồng**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Lê Mạnh Nhanh**

Ông **Nguyễn Đại Đồng**

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Quang - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mỹ Đức.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Đức tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Lan - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 6 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội; Tòa án nhân dân huyện Mỹ Đức xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 25/2022/TLST-HS ngày 10 tháng 5 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 24/2022/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 5 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Tiến L** – Sinh năm: 1990; Tên gọi khác: Lê Văn L; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; sinh trú quán: TDP Thọ S, TT Đại N, huyện M, TP Hà Nội; bố: Lê Văn P, sinh năm 1960; mẹ: Vũ Thị L, sinh năm 1964; vợ: Nguyễn Thị Chúc P, sinh năm 1989; con: Lê Nguyễn Yến N, sinh năm 2016; Tất cả đều cư trú tại tổ dân phố Thọ S, thị trấn Đại N, huyện M, TP Hà Nội; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: - Năm 2013 bị Tòa án nhân dân huyện Mỹ Đức, TP Hà Nội tuyên phạt 36 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (Đã được xóa án tích); - Năm 2019 bị Công an huyện Mỹ Đức xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản; - Theo trích lục tiền án, tiền sự số: 4153772/2022/PV06 ngày 06/4/2022 của Phòng hồ sơ nghiệp vụ - Công an TP Hà Nội xác định: Ngày 05/4/2013, Lê Tiến L bị Công an huyện Mỹ Đức xử phạt hành chính theo Quyết định số 37, số tiền 1.000.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản. Tuy nhiên qua xác minh tại Công an TT Đại Nghĩa và Công an huyện Mỹ Đức, không có tài liệu nào thể hiện năm 2013, Lê Tiến L bị xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp tài sản như thông tin trong trích lục tiền án, tiền sự đã nêu.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 01/03/2022 đến ngày 10/03/2022 chuyển tạm giam. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 02 – Công an TP. Hà Nội.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Chị Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1982, trú tại: tổ dân phố Thọ S, thị trấn Đại N, huyện m, TP. Hà Nội.

Tại phiên tòa: bị cáo có mặt, người liên quan vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Hồi 8h30 phút ngày 01/3/2022, tại Tổ dân phố Tế Tiêu, thị trấn Đại Nghĩa, huyện Mỹ Đức, TP Hà Nội, Công an thị trấn Đại Nghĩa bắt quả tang Lê Tiến L sinh năm 1990, trú tại Tổ dân phố Thọ S, thị trấn Đại N có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ tại túi áo bên trái của Lực đang mặc 01 túi nilon màu xanh, bên trong có chứa chất bột màu trắng, Lực khai nhận là Heroin mua về để sử dụng. Ngoài ra, Công an còn thu giữ của Lực 01 xe máy Honda Wave S, Biển kiểm soát (BKS): 33R5-8786; số khung: RLHHC1201Y9085876, số máy: HC12E-1641340.

Ngày 01/03/2022, Cơ quan cảnh sát điều tra, công an huyện Mỹ Đức ra Quyết định trưng cầu giám định số 75/QĐ-CSĐT gửi Phòng kỹ thuật hình sự - CA thành phố Hà Nội, đề nghị giám định mẫu nghi là ma túy tang vật thu được.

Tại Kết luận số 1388/KLGD-PC09 ngày 08/03/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận:

- Chất bột màu trắng bên trong 01 túi nilong màu xanh là ma túy loại Heroin, khối lượng: 0,155 gam.

Quá trình điều tra làm rõ như sau: Khoảng 08h00 ngày 01/03/2022, Lực sang nhà hàng xóm là chị Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1982, trú tại: tổ dân phố Thọ S, thị trấn Đại Na để mượn xe máy nhãn hiệu Honda Wave S màu đỏ đen BKS: 33R5 - A của chị Đ để đi có việc, chị Đ đồng ý. L điều khiển xe máy đến khu vực cầu Phù Lưu Tế, xã Phù Lưu Tế, Mỹ Đức gặp một người nam giới không biết tên, tuổi, địa chỉ, làm nghề lái xe ôm. và mua của người này 01 túi nilon màu xanh bên trong có chứa chất ma túy loại Heroin với giá 200.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, L cất vào túi áo bên trái đang mặc rồi điều khiển xe về nhà, mục đích để sử dụng cho bản thân. Khi đến gần khu vực đường bờ sông gần cầu Tế Tiêu, thuộc tổ dân phố Tế Tiêu, thị trấn Đại Nghĩa thì bị lực lượng Công an kiểm tra phát hiện và bắt quả tang.

Tại Cơ quan điều tra Lê Tiến L thừa nhận hành vi phạm tội của mình như kết quả điều tra. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai người làm chứng, biên bản phạm pháp quả tang và tang vật thu giữ.

Tại cáo trạng số 24/CT-VKS-MĐ ngày 09/5/2022 của Viện kiểm sát truy tố bị cáo Lê Tiến L tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo L đã khai nhận: Do bị nghiện nên bị cáo đã mua ma túy loại Heroin về để sử dụng, ngày 01/3/2022 khi đang trên đường mua ma túy về nhà thì bị bắt. Tại phiên tòa bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh và điều luật như cáo trạng truy tố đã nêu. Về quá trình điều tra truy tố đảm bảo theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa đại diện viện Kiểm sát đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo từ 18 tháng đến 24 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ để tạm giam.

Đề nghị miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Đối với người nam giới đã bán ma túy cho L: Quá trình điều tra do không biết họ tên, địa chỉ cụ thể của đối tượng này nên Cơ quan điều tra Công an huyện Mỹ Đức không đủ căn cứ để xác định.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave S BKS: 33R5 – 8786: Xe không nằm trong cơ sở dữ liệu vật chứng. Quá trình điều tra làm rõ chủ sở hữu là Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1982 trú tại tổ dân phố Thọ S, thị trấn Đại N, huyện M, TP Hà Nội. Chị Đ không biết L mượn xe để đi mua ma túy nên ngày 23/03/2022 Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị Nguyễn Thị Đ là có căn cứ.

Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy số ma túy là tang vật trong vụ án.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra công an huyện Mỹ Đức, TP. Hà Nội, điều tra viên, VKSND huyện Mỹ Đức, TP. Hà Nội, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa các bị cáo một lần nữa khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, hành vi của bị cáo đúng như nội dung cáo trạng đã nêu, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Với trọng lượng bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng là 0,155 gram ma túy loại Heroin, bị cáo bị viện Kiểm sát truy tố tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS là hoàn toàn đúng người đúng tội, đúng pháp luật.

Xét tính chất: Đây là vụ án có tính nguy hiểm cho xã hội bởi hành vi “tàng trữ trái phép chất ma túy” của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm vào chế độ quản lý, sử dụng các chất gây nghiện do nhà nước độc quyền quản lý. Tội phạm còn là

nguyên nhân phát sinh thêm nhiều tệ nạn trong xã hội, ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe kinh tế của bản thân và xã hội, còn có nguy cơ làm lây truyền nhiều loại bệnh và tội phạm khác, xâm phạm đến trật tự trị an, an ninh thôn xóm, gây tâm lý hoang mang, lo lắng trong quần chúng nhân dân.

Xét về hành vi của các bị cáo: Bản thân các bị cáo biết rất rõ ma túy là chất gây nghiện ảnh hưởng rất lớn đến đời sống, sức khỏe, kinh tế, thậm chí ảnh hưởng đến cả sự duy trì phát triển lành mạnh nòi giống. Ma túy bị nhà nước nghiêm cấm lưu hành và sử dụng. Bị cáo đã từng bị xét xử về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nhưng không lấy đó làm bài học để cải sửa lỗi lầm mà vẫn tiếp tục phạm tội là thể hiện sự coi thường pháp luật. Vì vậy, cần có một mức án tương xứng với hành vi phạm tội và cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ để trừng trị, răn đe, giáo dục và cải tạo bị cáo trở thành một công dân tốt và phòng ngừa chung cho xã hội.

Tuy nhiên, khi lượng hình cũng cần xem xét giảm nhẹ cho các bị cáo ở chỗ: quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải, nhận thức rõ hành vi phạm tội của mình là nguy hiểm cho xã hội theo quy định tại điểm s, Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Đối với người nam giới đã bán ma túy cho L: Quá trình điều tra do không biết họ tên, địa chỉ cụ thể của đối tượng này nên Cơ quan điều tra Công an huyện Mỹ Đức không đủ căn cứ để xác định TNHS của người này trong vụ án.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave S BKS: 33R5 – A: Xe không nằm trong cơ sở dữ liệu vật chứng. Quá trình điều tra làm rõ chủ sở hữu là Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1982 trú tại tổ dân phố Thọ S, thị trấn Đại N, huyện M, TP Hà Nội. Chị Đ không biết L mượn xe để đi mua ma túy nên ngày 23/03/2022 Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị Nguyễn Thị Đang là có căn cứ.

Hình phạt bổ sung: Xét bản thân bị cáo là đối tượng tái nghiện ma túy, lao động tự do không có công việc ổn định, hoàn cảnh gia đình khó khăn (vợ đang mang thai con thứ hai) Hội đồng xét xử quyết định miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Xử lý vật chứng vụ án: Tịch thu để tiêu hủy số ma túy là tang vật trong vụ án.

Án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Lê Tiến L (tên khác: Lê Văn L) phạm tội: “*tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự. Điều 136 BLTTHS, Điều 23 nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí lệ phí Tòa án;

Xử phạt: Lê Tiến L 18 (mười tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam 01/03/2022.

Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo;

Vật chứng vụ án:

Căn cứ Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự

Tịch thu để tiêu hủy số ma túy là tang vật trong vụ án theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 10/5/2022.

Án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo phần liên quan đến mình trong bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại nơi cư trú theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND TP Hà Nội;
- VKSND huyện Mỹ Đức;
- Chi cục THADS huyện Mỹ Đức
- Bị cáo;
- NCQLNVLQ;
- Lưu hồ sơ

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Thị Hồng